

Tương Lai Việt Nam Đã Sáng Sủa hay Chưa?

Hơn 35 năm sau khi hòa bình được tái lập và hơn 20 năm sau khi chính quyền Hà Nội thay đổi lập trường, quyết định từ bỏ con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa để phát triển kinh tế theo phương hướng thị trường tự do, đất nước ta, khách quan mà nói, đã nhìn thấy một tương lai tươi sáng hay chưa? Kinh tế đã bắt được cái đà cần thiết để tiếp tục đi lên mà không lệ thuộc vào những yếu tố ngoại lai chưa? Xã hội ta đã có những nhân tố cần thiết để xây dựng hạnh phúc cho toàn thể người dân chưa? Giáo dục đã đủ phẩm chất và nội dung để cung ứng cho tương lai một lớp người trẻ có cả vốn tinh thần lẫn kiến thức chuyên môn cốt yếu đảm bảo nhu cầu đất nước chưa? Hệ thống chính trị hiện nay, vẫn còn căn cứ trên cơ sở lý thuyết Mác xít - Lê ã ã ã - Mao ã ã ã, có phù hợp với đường lối phát triển kinh tế tư bản, phương thức phát triển xã hội nhằm có được những công dân tiến bộ và một hệ thống giáo dục nhân bản, cấp tiến và khai phóng hay không? Và chót hết, đây cũng là vấn đề thời sự nóng bỏng hiện thời, liệu chúng ta có đủ khả năng đề tự đứng vững, không bị áp lực của ngoại bang, chúng ta có đủ khả năng bảo vệ an ninh phòng thủ, giữ gìn bờ cõi, chống lại xâm lăng - cả về mặt thực thể lẫn tinh thần - hay không? Đó là một số câu hỏi mà chúng ta cần đặt ra trong lúc này khi hướng về tương lai. Bởi vì dù cho ngày nay có chưa vừa ý nhưng ngày mai tươi sáng thì cũng không có gì để buồn phiền lo âu. Chỉ khi thấy tương lai mịt mờ thì mới đáng lo lắng.

Vì khả năng hạn hẹp của người viết, bài viết này sẽ tuần tự phân tích những yếu tố mà không có tham vọng đưa ra giải pháp. Giải pháp, xin những bạn đọc góp ý hoặc xin để những nhà chuyên môn nghiên cứu đưa ra.

1. Phát Triển Kinh Tế:

Không thể phủ nhận được rằng trong mười năm qua kinh tế Việt ã ã ã đã trên đà phát triển tốt đẹp với sự trợ giúp của ngoại quốc qua đầu tư trực tiếp lên tới nhiều chục tỷ đô la mỗi năm. Vì nhân công địa phương quá rẻ - khoảng 50 xu một giờ - nên những công ty ngoại quốc đã thấy mỗi lợi lớn khi đổ tiền vào sản xuất tại chỗ rồi đem hàng đi bán ngay tại thị trường địa phương hay tại những thị trường khác. Thị trường địa phương gồm tám mươi triệu người cũng là một nguồn tiêu thụ sản phẩm không nhỏ mặc dù ngay bên cạnh chúng ta là thị trường Trung Quốc to lớn gấp hai chục lần hơn, hấp dẫn những nhà làm ăn quốc tế hơn nhiều.

So với 30 năm trước, cuộc sống người dân đã khá hơn nhiều nhưng suy nghĩ cho kỹ nếu ngay từ ban đầu - tức là ngay từ những ngày có Cộng Hòa Miền ã ã ã Việt ã ã ã - chúng ta mở cửa tiếp thu viện trợ để phát triển tái thiết đất nước thì mức tiến của chúng ta nay đã tới đâu? ã ã ã chính sách nhà nước ngay từ lúc đầu đã là một chính sách khoan hồng thực sự, mở rộng cánh tay đón nhận những nguồn lực và trí tuệ của miền ã ã ã thì chắc hẳn tình thế hiện tại về mặt kinh tế đã khác hẳn. Vẫn biết đó đã là quá khứ, tiếc nuối không đi đến đâu, nhưng vấn đề vẫn cần đặt ra để thấy rằng những kết quả có được ngày nay là quá chậm, đáng lý chúng ta đã có những kết quả này từ hai ba thập niên trước. Hơn nữa, nếu chấp nhận miền ã ã ã một các bao dung, nếu mở cửa tiếp thu sự hợp tác quốc tế - ý muốn nói Tây Phương - để ngay lập tức tái thiết đất nước thì phương thức phát triển kinh tế đã khác: với viện trợ hậu chiến của những cường quốc, mô hình xây dựng kinh tế đã có căn bản chủ động, không chỉ lệ thuộc vào tiền đầu tư của các nước ngoài như bây giờ.

ã ã ã vậy vấn đề muốn nói lên ở đây là yếu tố quan trọng cho phát triển kinh tế không phải những hào nhoáng bề ngoài làm chóa mắt chúng ta mà là tiềm lực của đất nước, là những hạ tầng cơ sở, là tiềm năng như tài nguyên thiên nhiên, vốn tư bản, và nhân lực có khả năng mà đất nước cần có để phát triển sản xuất, khơi động nghiên cứu và phát triển (R&D), thúc đẩy sự vận chuyển kinh tế và tài chính để gia tăng lợi nhuận.

ã ã ã gày nào cán cân xuất nhập khẩu còn bất thăng bằng, những món nợ quốc tế còn chưa giải quyết được và kinh tế chưa độc lập mà vẫn còn phải lệ thuộc vào tư bản ngoại quốc thì ngày đó chưa thấy được bóng dáng của một tương lai đáng phấn khởi. Chúng ta mong đợi một ngày tươi sáng khi đó những cơ sở sản xuất của chúng ta hoàn toàn của chúng ta, công nhân của chúng ta không còn làm công nô lệ cho những

chủ nhân ngoại quốc, và trên mọi tầng cấp sản xuất chúng ta tự hào là do mình chủ động, chỉ huy và quản lý và phát động chương trình và phương thức sản xuất. Hơn nữa, môi trường để phát triển kinh tế lành mạnh và thuận lợi, luật lệ công minh, điều kiện làm việc hoàn hảo, người công nhân được ở trong một hoàn cảnh mà họ có thể thi thố tài năng hết mức và được trọng đãi theo tài năng của họ. Ắp được vào thương trường quốc tế là một điều tốt nhưng sản phẩm của chúng ta phải có phẩm chất tốt để dành được uy tín và giá bán tương đối hời để có thể cạnh tranh với hàng hóa của những nước khác. Hơn nữa, hàng hóa bán ra thị trường bên ngoài phải nhắm bao gồm cả những sản phẩm tiêu thụ lẫn những máy móc dụng cụ có mức độ kỹ thuật cao cũng như những sản phẩm kỹ nghệ nặng và nguyên liệu nhiên liệu đã biến chế. Khi đạt được cơ sở sản xuất vững chắc như của ắ am Hàn cách đây mười mười lăm năm thì chúng ta đã có thể tin tưởng vào tương lai tươi sáng về mặt kinh tế.

2. Phát Triển Xã Hội:

- a. Hố phân cách giàu nghèo: Hiện nay hố phân cách giàu nghèo đã quá lớn, một thiểu số người trực lợi đã trở nên giàu có quá đáng trong khi tuyệt đại đa số người dân sống quá nghèo khổ túng thiếu không biết chạy đâu ra tiền để sinh sống một cách bình thường. Thêm vào đó mức lạm phát tăng liên tục và nhanh chóng làm cho đồng tiền không còn giá trị nữa. Đối với những người có đồng lương cố định, cuộc sống đã chật vật nay lại chật vật hơn, không còn ngay cả khả năng để mua sắm nhu yếu phẩm qua ngày. ắ ều lạm phát cứ tiếp tục thì chỉ khổ người dân nghèo chứ đối với giai cấp thượng lưu thì như “muối đốt gỗ” có nhằm nhò gì? Con buôn thì càng hưởng thêm lợi vì khi tiền sụt giá thì hàng tăng giá, mà giá tăng thì lợi nhuận tăng.
ắ hững nhà nghiên cứu tài chánh và xã hội cho rằng lấp cái hố phân cách giàu nghèo là một chuyện bất khả thực hiện, và nếu chỉ muốn giảm bớt cái hố này thôi thì nhà nước cũng đã phải có những biện pháp triệt để và có hệ thống, những giải pháp lâu dài kiên trì và bền bỉ như đánh thuế người giàu để phân chia cho người nghèo, giảm mức thu nhập của người giàu và tăng mức thu nhập của người nghèo. ắ hững chính sách thuế má và lương bổng cải tiến có thể từ từ nâng cao mức sống của đại đa số người dân. Đồng thời, phải có những kế hoạch an sinh xã hội để bảo đảm cuộc sống của những tầng lớp người hiện đang bị coi là cùng cực.
- b. Lối sống hưởng thụ vật chất: Vì vừa thoát khỏi một thời kỳ dài – trên một thập niên đối với miền ắ am - quá khốn khổ về mặt vật chất - và tất nhiên cả về tinh thần nữa - người dân nay vừa được bung ra sống thoải mái hơn vì không còn thiếu thốn như xưa, những sản phẩm tiêu thụ tràn ngập thị trường vì nhập cảng gần như tự do, hàng hóa nước ngoài đổ vào cộng thêm với hàng hóa do những công ty ngoại quốc sản xuất ra ngay tại chỗ. Làm ăn buôn bán tự do để ra một giai cấp trung lưu có tiền bạc đủng định ăn xài phung phí vì kiếm tiền dễ dàng. Bên cạnh là một lớp người kiếm sống nhờ sự hiện diện của người ngoại quốc đến làm ăn tại xứ sở mình và nhờ du khách đến thăm viếng đất nước ta, lớp người này một số giàu có quá mức (đại gia) một số khác sống tương đối dễ dàng nên cả hai đều có nhu cầu hưởng thụ vật chất, ăn ngon mặc đẹp, chơi bời thoải thích. Đây là chưa kể đến một số người có quyền hành trong tay, có quyền đòi hỏi, có quyền “muốn gì được nấy”. Cả một hệ thống những quan chức ăn to nói lớn, tham quyền cố vị, có vây cánh, có phe phái, kết hợp với nhau thành một mạng, che chở cho nhau, chia chác những món bở, có khả năng làm tiền khủng khiếp đồng thời sẵn sàng bảo vệ quyền lợi của giai cấp mình bằng mọi giá. Vì tiền bạc giai cấp này kiếm được không phải do công làm nên cho nên đối với họ đồng tiền không có nghĩa lý, họ ăn tiêu vung vít, con cái họ cũng ăn chơi xả láng, sống xa đọa, gây tội ác mà không biết gớm. Trong xã hội mới, hệ thống giá trị nay chỉ căn cứ trên đồng tiền, con người có thể làm bất kể điều gì, dù bất hợp pháp, bất nhân, vô luân, ngược với đạo lý con người để được hưởng thụ một cuộc sống vật chất, đáp ứng những nhu cầu ham muốn sinh lý đơn thuần. Đời sống con người đối với những tầng lớp này - khốn nạn thay, họ chính lại là tầng lớp đóng vai trò quan trọng trong công việc xây dựng xã hội - kinh tế - giáo dục - trở thành một đời sống căn cứ vào những bản năng xúc vật (animal instinct) không còn căn cứ trên những giá trị đạo đức và tinh thần.

Làm sao thay đổi được cái nhân sinh quan hiện thời - sống nhanh, sống mạnh, sống tối đa – là cả một vấn đề. Kiếm nhiều tiền để được hưởng thụ đã là mối ưu tư ăn sâu vào tiềm thức của nhiều người qua nhiều thế hệ, chẳng ai còn nghĩ đến những giá trị xã hội căn bản như đạo đức, công bình, bác ái, lễ phải, bình đẳng, hạnh phúc chung, ... Chẳng ai còn muốn xây dựng một xã hội tốt lành.

- c. Tinh thần dân tộc: Đối với tầng lớp hưởng thụ vật chất sung sướng thì họ không thiết gì nghĩ đến dân tộc, đến quê hương. ả goài tiền bạc phú quý, và quyền lực, họ không còn màng đến bất cứ cái gì khác. Chẳng có lý do gì để họ phải để tâm đến dân tộc. Còn đối với đại đa số người dân còn đang vật lộn với cuộc sống hàng ngày thì họ đâu có hơi sức để mà nghĩ đến những chuyện cao siêu như tinh thần dân tộc, tinh thần yêu nước, mặc dù họ rất gắn bó với quê hương, đất nước của họ. Hơn ba mươi năm trước đây, khi cuộc chiến chống Mỹ đang diễn ra thì đảng và nhà nước đã thành công trong việc động viên họ chiến đấu dưới ngọn cờ dân tộc. Chiêu bài đưa ra là chống đế quốc thực dân, chiến đấu để giải phóng dân tộc, để chống xâm lăng. ả hưng ngày nay nếu có một cuộc xâm lăng thì liệu nhà nước có thể còn vận động được tinh thần dân tộc của người dân để mà kêu gọi họ hy sinh chiến đấu hay không? Đó là điều đáng được đặt ra.

3. Phát Triển Giáo Dục:

- a. Kiến thức và chuyên môn: Cách đây ba bốn năm, cựu thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu đến cố vấn cho ông Võ Văn Kiệt (nếu tôi không lầm) đã tuyên bố rằng Việt ả am phải cần 20 năm mới có thể bằng được Mã Lai Á hay Thái Lan bây giờ và ông đã ám chỉ rằng nền giáo dục của nước ta quá kém, không đào tạo được một lớp người có đủ khả năng kỹ thuật chuyên môn để đáp ứng nhu cầu của sản xuất tân tiến ngày nay. Ý ông cũng đã muốn nói lên rằng đào tạo con người mất thời gian lâu dài chưa kể là mất công, mất của. ả ền giáo dục nước ta hiện thời đã có khả năng đào tạo lớp người mà cả ông Lý Quang Diệu lẫn những nhà đầu tư ngoại quốc nói đến hay chưa? Vấn đề tối yếu là nhà nước phải có chính sách phát triển ưu tiên giáo dục, căn cứ trên ba yếu tố: thứ nhất là xây dựng cơ sở vật chất tức là xây dựng trường học tân tiến, thứ nhì là xây dựng cơ sở tinh thần tức là lập chương trình học sao cho xứng đáng và huấn luyện giáo chức có chuyên môn giỏi và có tác phong cao, và thứ ba là xây dựng một chính sách đãi ngộ người có tài, kể cả người thầy dạy lẫn những trò giỏi khi ra trường. ả hà nước còn phải có những chính sách khuyến khích học thêm cao hơn lên đối với tất cả mọi tầng lớp người đi làm - tức là vừa làm vừa học. Học chưa cao thì học cao hơn, học cao rồi thì tiếp tục nghiên cứu để phổ biến chia sẻ kiến thức với người khác. Trong môi trường mà con người đặt trọng tâm vào vật chất thì, thiết nghĩ, căn bản để phát triển giáo dục chính là chính sách đền đáp công lao (compensation system) vì chính nó là chất xúc tác kích thích sự học hỏi và làm việc đứng đắn. Một sự kiện đáng biết là sau Đệ ả hị Thế Chiến, nước ả hạt tả toi nhưng chính phủ ả hạt vẫn đặt trọng tâm vào phát triển giáo dục và đưa ra nhiều phương thức để đạt tới thành công mau chóng. Một trong những phương thức để phát triển giáo dục là kêu gọi học sinh trung học vừa đi học vừa đi dạy tiểu học còn sinh viên đại học thì vừa đi học vừa đi dạy trung học (vì thiếu thầy cô giáo)
- b. Giáo dục công dân: Đây chính là một căn bản quan trọng của công việc đào tạo con người. Không chỉ chú tâm vào việc đào tạo chuyên môn mà việc tối cần thiết là phải đào tạo ra những mẫu người tốt cả về đạo đức lẫn về tinh thần, phải nêu cao những đức tính như chính trực, liêm khiết, coi trọng lễ phải, tuân thủ luật nhà nước, có tinh thần hăng say làm việc, ngay thẳng không gian dối lừa bịp, không lợi dụng, yêu nghề và thích tiến thủ, v..v..
Điều rõ ràng là để làm được công việc này, nhà nước phải cải tạo xã hội đồng thời với công việc huấn luyện và đào tạo người công dân. Bởi vì trường học và xã hội phải tương xứng với nhau, không thể nào trong trường dạy con người ngay thẳng được khi ngoài xã hội con người thói nát hư hỏng, không thể huấn luyện đạo đức khi ngoài đời đa số là lưu manh, lừa bịp, gian dối.

- c. Tư tưởng nhân bản: Con người sinh ra với trái tim để biết thương yêu đồng loại, có lòng bác ái, từ bi hỷ xả. ả hưng sống trong một xã hội vô thần quá lâu và được dạy dỗ rằng tôn giáo là một loại thuốc độc nên con người đã trở thành vô tri vô giác đối với nỗi đau của kẻ khác, không còn ý thức được những giá trị cao siêu của nhân loại. Khi người ta ích kỷ chỉ biết đến mình, tranh đấu để chỉ cho riêng mình hưởng và hưởng tối đa, thì ngay từ bản chất nó đã đi ngược cả với cái chủ nghĩa Mác xít. Vì mục tiêu của chủ nghĩa này là công bình hoá xã hội, xóa bỏ giai cấp, tạo ra sự bình đẳng giữa những con người. Trên lý thuyết thì mục tiêu của xã hội chủ nghĩa mang tính chất nhân đạo nhưng khôn nạn thay đó chỉ là một điều bịp bợm để lừa dối, vì trong cái xã hội xã hội chủ nghĩa hiện thời không có bình đẳng, không có bác ái, vẫn còn giai cấp giàu và nghèo, có khác chăng là hết còn có thể đấu tranh giai cấp vì nay quyền hành dựa trên sự thô bạo và khủng bố, mọi mầm mống nổi dậy bị tiêu diệt ngay từ lúc còn trong trứng nước. Để sống còn, ai nấy đều nỗ lực kiếm chác cho riêng mình, bất kể đến người khác. Lòng người đã biến hoá, tim con người đã chai lại, còn đâu hiểu được những danh từ như nhân đạo, nhân từ, nhân bản?
- Biến chuyển lòng người là cả một công trình lớn vì lẽ không sao ép được con người thương yêu kẻ khác, không sao buộc được con người có lòng nhân từ, không dễ gì làm cho con người nhận thức được những giá trị căn bản làm cho con người khác con vật. Không thể dùng những biện pháp cực đoan như cưỡng ép, trừng phạt, mua chuộc hay rửa óc (brainwash) vì hiệu lực giới hạn của chúng. Cuối cùng thì chỉ bằng phương pháp giáo dục đi đôi với cải tiến xã hội mới mang lại được kết quả tốt đẹp.

4. Phát Triển Chính Trị:

- a. Đường lối cai trị: Trong suốt hơn 35 năm qua, kể từ sau khi chiến tranh chấm dứt, chế độ chính trị ở Việt ả am vẫn là một chế độ chuyên chính căn cứ trên chủ nghĩa Mác Xít. Tuy nhiên từ hơn 20 năm hay, chế độ này đã thả lỏng bớt thông lộng cho người dân được dễ thở một chút, nhất là trên khía cạnh kinh doanh, người dân được tự do làm ăn buôn bán và được giữ của riêng, tài sản không còn là của chung, quyền tư hữu đã được công nhận tuyệt đối về động sản và tương đối về bất động sản. Việc nói rộng tự do - nói rộng không có nghĩa là cho tự do triệt để - cho người dân dần dần lan sang cả một vài lãnh vực khác như tự do đi lại, tự do đi nước ngoài, tự do ăn mặc, tự do đi nhà thờ, tự do tìm hiểu tin tức trên Internet, tự do sống thoải mái theo ý mình thích, v...v.. nhưng tất nhiên có sự kiểm soát của nhà nước để cái gì cũng có chừng mực, không gây nguy hại cho chế độ. Sự kiểm soát của nhà nước còn kèm theo những biện pháp ngăn chặn, trừng phạt để nhà nước có thể chặn đứng và tiêu diệt ngay bất cứ mối đe dọa nào.
- Vì được dễ yên sinh sống theo ý muốn và vì cuộc sống đã tốt đẹp hơn trước nên nói chung người dân đã thấy tạm thoả mãn, không đòi hỏi gì hơn. Và lại họ nhận thức được rằng sống trong một chế độ chuyên chính, mọi cuộc đối đầu với bạo lực khủng bố đều vô hiệu, không đi đến đâu, nên không mơ tưởng gì hơn là được tiếp tục sống yên phận. Với thời gian con người đã trở nên bạc nhược và không còn chí hướng nào khác.
- Đối với các nước ngoài, miễn sao quyền lợi của họ được bảo đảm là họ đổ xô vào làm ăn để kiếm lợi nhuận. Độc tài hay dân chủ, Cộng Sản hay quốc gia chẳng có nghĩa lý gì đối với những con buôn quốc tế, miễn sao họ tin được rằng tài sản của họ được bảo vệ, sẽ không bị tịch thu, công việc làm của họ không bị ngăn trở, làm khó dễ tới độ họ không đạt được cái mục đích kiếm lợi nhuận của họ. Bằng chứng là nay họ gọi chế độ chính trị tại nước ta là chế độ “tư bản cộng sản” (communist capitalism). Mà ngay cả đối với người dân, Cộng Sản hay là “một cái gì khác” cũng không thành vấn đề.
- ả hiểu người cho rằng chế độ ở Việt ả am không còn là Cộng Sản và theo nhận xét chung thì nhà nước chỉ còn lấy cái bình phong Cộng Sản để làm con ngáo ộp, đe dân, chính những nhà lãnh đạo đảng cũng đã không còn tin vào thuyết Mác xít nữa rồi – và tôi tự hỏi họ đã bao giờ thực sự

tin vào cái lý thuyết mơ tưởng đó chưa hay đã chỉ dùng nó như là bàn đạp để cướp chính quyền mà thôi?

Mới đây, người Mỹ đã tin rằng họ có khả năng xoay chuyển đường lối cai trị của những nhà lãnh đạo Việt ả am bằng cách thay thế dần lớp người đương thời bằng một lớp người do họ đào tạo. Chẳng lẽ chuyện này có thể thành sự thật? ả ếu thế thì cả một nước Việt ả am sẽ là một miền ả am như trước kia, và 20 năm nội chiến là công cốc hay sao?

b. Tư tưởng và chính sách: Tư tưởng Cộng Sản căn cứ trên những học thuyết của Mác Lê-nin ngày nay đã lỗi thời. Lịch sử đã xoay vần, cả thế giới Cộng Sản đã sụp đổ, chỉ còn lại bốn nước vẫn ngoan cố bám víu vào đó một cách ngu xuẩn. Trong số này thì Trung Quốc và Việt ả am đã sáng mắt ra nên tập tễnh đi vào con đường tư bản chủ nghĩa. Trung Quốc vì nhanh chân bắt tay với Mỹ từ 1972 khi Kissinger và ả ixon dụ dỗ được Chu Ân Lai và nhờ vậy mà Đặng Tiểu Bình bắt đầu thúc đẩy phát triển theo con đường tư bản chừng một thập niên sau đó. Giá năm 1975 chúng ta đã theo gương Trung Quốc bắt tay với các nước Tây Phương liền thì ngày nay đã khá hơn nhiều. Tuy nhiên cho đến giờ này mà vẫn còn giữ tư tưởng Cộng Sản và đặt chính sách căn cứ trên tư tưởng đó thì thật là đáng tiếc. ả hững chính sách về kinh tế, xã hội, ý tế, giáo dục, tôn giáo, ngoại giao... đặt căn bản trên một hệ thống chính trị chuyên chính không thuận lợi cho sự phát triển tối đa về mọi mặt của đất nước. Việc nhà nước còn rụt rè e ngại, các việc kiểm soát-canh trừng-ngăn chặn cản trở bước tiến xung mãn của sự phát triển. Chỉ khi nào những chính sách nhà nước buông thả để cho sự ganh đua được tự do thì mới có môi trường và những điều kiện thuận lợi để có thể đạt tới được những thành quả tốt đẹp nhất.

c. Quyền của mỗi người dân:

c1. Tự do, no ấm, hạnh phúc: Trong một xã hội tiến bộ, mỗi người dân phải có quyền theo đuổi hạnh phúc của riêng mình và xã hội phải bảo đảm những điều kiện để cho mỗi người có thể đạt được những gì mình mơ ước. ả hưng trong xã hội hiện thời, một số lớn người dân không có được cơ hội làm điều họ mong muốn. Ví dụ như trẻ em muốn đi học mà không được đi học vì đói, vì phải kiếm sống; người đi làm muốn được ăn no mặc lành mà không kiếm được ra tiền, bị giới hạn bởi đồng lương trong khi giá cả leo thang vùn vụt; sinh viên tốt nghiệp ra trường muốn có được một công việc làm phù hợp với mình nhưng không kiếm ra: ông bà cụ già ốm đau mà không được săn sóc v.. v... Trong khi một số lớn người dân sống trong thiếu thốn thì một thiểu số nhỏ thuộc giai cấp thượng lưu sống nhơn nhơ trong sự giàu sang phú quý qua sức tưởng tượng. Cảnh những quan lớn sống trong những lâu đài, ngồi trên đồng vàng bạc kim cương – và đô la – có đoàn đầy tớ hầu hạ, ăn ngon mặc đẹp, rượu chè tiếp đãi linh đình, chẳng khác nào cảnh sống của bọn thực dân thời xưa. Thế thì đâu là Cách Mạng, đâu là hy sinh gian khổ để mang lại no ấm cho toàn dân?

c2. Quyền được hưởng đồng đều: Của cải của đất nước phải phân chia đồng đều, ai là dân đều phải cùng được hưởng chứ không thể gom hết vào tay một thiểu số ăn trên ngồi tróc những kẻ có quyền hành trong tay. Mục đích của cách mạng chẳng phải là để diệt hết những bất công, tranh đấu để cho người dân được hưởng đồng đều, khổ cùng khổ, sướng cùng sướng là gì? Tất nhiên người có công nhiều thì phải được hưởng nhiều, kẻ có nhiều tài đóng góp xây dựng mang lại nhiều lợi ích hơn thì phải được đãi ngộ xứng đáng hơn. ả hưng cứ lấy của chung bỏ túi mình mà quên không nghĩ đến cái túi trống không của kẻ khác thì không khác gì là ăn cắp, mà ăn cắp là một tội phải trừng trị theo luật pháp. Ăn cắp nhiều như một số kẻ hiện nay vừa là phạm pháp vừa là bất nhân thất đức vừa là phản bội lại cách mạng, có tội với nhân dân.

Trong một xã hội có quá nhiều người ăn cắp, ăn cắp qui mô và có tổ chức, thì ăn cắp trở thành ăn cướp. Và vì ăn cướp qui mô có tổ chức thì khó trị. Công việc cải sửa để đưa xã hội trở lại trạng thái lành mạnh muôn vàn khó khăn. Chắc lại cần thêm một cuộc cách mạng để lành mạnh hóa xã

hội, vì cuộc cách mạng trước đây đã chỉ có mục tiêu đánh đuổi đế quốc và thống nhất đất nước mà thôi.

c3. Công bình bác ái: Chế độ cai trị phải căn cứ trên công bình bác ái, nhà nước phải coi người dân là bạn chứ không phải là kẻ thù, không thể coi người dân như là bọn đầy tớ hay nô lệ, ban cho gì thì được nấy. Công dân trong nước có những quyền căn bản mà nhà nước nào cũng phải tôn trọng, nhất là có quyền chọn những người đại diện cho mình lên nắm chính quyền, cầm cương dẫn đường, lo bảo vệ những quyền lợi chung. Ắt ếu người mình chọn không chu toàn bổn phận được giao phó thì người dân phải có quyền truất phế và lựa kẻ khác thay thế. Ắt ếu ngày nào chưa có được cái quyền công dân nói trên thì ngày đó chưa có một tương lai sáng sủa.

5. An Ninh Quốc Gia:

- a. Vị trí chiến lược của nước ta: Lịch sử cho thấy đất nước ta cứ luôn bị lâm nguy vì lúc nào cũng bị bọn đế quốc thực dân dòm ngó thềm muốn. Hết Tàu đến Tây, hết Tây đến Mỹ, hết Mỹ lại đến Tàu. Theo những nhà nghiên cứu địa dư quân sự thế giới, lý do là vì nước ta có vị trí chiến lược ở vùng Đông Á. Bất cứ một cường quốc nào nắm được mảnh đất này là nắm quyền kiểm soát con đường biển chạy từ Bắc (Biển ắ hạt Bản) xuống tới phía ắ am (Ắ Độ Dương) qua vùng biển ắ am Hải và eo biển Malacca, tức là con đường chuyên chở nhiên liệu. Ắ ếu có biến cố gì trên thế giới thì cường quốc nào kiểm soát con đường này có khả năng chặn con đường tiếp liệu đến những nước trong nguyên vùng Đông Á. Cho nên những nước ắ hạt Bản, Đại Hàn, Đài Loan, Úc Châu rất lo âu về tham vọng bành trướng của Trung Quốc.
- b. Vị trí địa dư bên cạnh Trung Quốc: Ắ ằm bên một nước cực kỳ lớn có dân số vô địch trên thế giới là Trung Quốc, nước ta là miếng mồi ngon, luôn luôn bị “đàn anh” này dòm ngó mong mọi nuốt chửng. Trước đây trong thời kỳ thế giới Cộng Sản chưa sụp đổ các lãnh tụ Cộng sản Việt ắ am đã chơi trò đu giầy giữa Liên Xô vĩ đại và Trung Quốc “môi hở răng lạnh”. Ắ ay trước hình ảnh đàn anh Trung Quốc chọn mắt nhe nanh, các lãnh tụ của ta lại chơi trò đu giầy giữa đàn anh Trung Quốc và “người tình mới cũng là cựu thù địch” đế quốc Mỹ. Dù có bị rơi vào bên này hay bên kia đi chăng nữa thì nước ta cũng vẫn bị bắt lợi. Ắ hưng thà đi với anh Mỹ nó ở xa còn hơn là đi với chị Trung Quốc nó ở ngay sát nách, nguy cơ nó kề kề bên cạnh. Mới đây ta đã cầu cạnh Mỹ giúp phương tiện quân sự, bắt đầu bằng việc ký những hiệp ước liên minh và xin sự trợ giúp huấn luyện quân sự - để có thể xử dụng những vũ khí phòng thủ tối tân. Ắ hưng sau đó ở đâu ra những vũ khí tối tân mà xài nếu không được Mỹ cung cấp, tức là viện trợ hoặc bán cho? Và để đền đáp lại sự trợ giúp của Mỹ, bước tới có thể Việt ắ am cũng sẽ là nơi Mỹ đặt những căn cứ quân sự (như xưa kia) và những căn cứ hỏa tiễn phòng vệ nguyên tử (giống như ở Ba Lan và Tiệp mới đây), ai biết? Cả hai bên đều sẽ được thỏa mãn: Việt ắ am sẽ vững lòng hơn vì có đế quốc Mỹ đứng đằng sau còn Mỹ thì có thêm khả năng canh chừng “đồng chí” Trung Quốc và kiểm soát vùng Đông Á chiến lược.
- c. Ắ nguồn nhiên liệu tiềm tàng: Thế giới đang lên cơn sốt dầu hỏa vì những dự trữ ngày càng cạn dần khắp nơi. Vì lý do đó mà ai nấy đều lo lắng và những cường quốc đang tranh thủ kiểm soát những nơi sản xuất dầu và hai cuộc chiến đã – và một đang còn - xảy ra ở Georgia và Iraq. Ở Việt ắ am ta thì cuộc tranh chấp về các đảo Hoàng Xa và Trường Xa đang là đề tài bàn tán nóng bỏng. Trung Quốc cứ loan báo bừa bãi rằng Việt ắ am vốn là một tỉnh của mình và đã đặt nền hành chánh để quản trị hai đảo Trường và Hoàng Xa của ta. Mới đây, Trung Quốc còn cảnh cáo hai hãng dầu quốc tế lớn là Mobil của Anh Quốc và Exxon của Mỹ là chớ có nghe Việt ắ am mà bèn mẳng tới vùng thềm lục địa đang có tranh chấp này. Trung Quốc như con chó dữ cứ nhe nanh ra gầm gừ chỉ chờ phóng ra cắn một miếng như vào năm 1978. Trên Internet, Trung Quốc đã công bố kế hoạch

tấn công Việt ả am bằng cách sử dụng 300,000 quân chia ra làm ba mũi dùi chĩa vào Thủ Đô Hà ả ội. ả hìn cái bản đồ - nhưng không đọc được tiếng Tàu để biết bài viết nói gì- cũng đủ sôi tiết.

- d. Liên kết chính trị: Về mặt quân sự ngoài việc trông mong vào anh nhân tình mới là cựu đế quốc Mỹ để cầm chừng kẻ thù – nhưng liệu Mỹ có lại có một Kissinger thứ hai đi đêm với chị Trung Quốc để lần này bán đứng cả nước Việt ả am hay không đây? Chơi với bọn đế quốc thực dân thật khó lòng, vì chúng khó tin cậy được, chúng chẳng có tình nghĩa gì mà chỉ coi trọng quyền lợi của chúng mà thôi – còn phải liên kết với những quốc gia khác trong vùng Đông Á là những nước cũng đang bị mưu đồ làm bá chủ của Trung Quốc đe dọa. Tuy nhiên những nhà phân tích tình hình quốc tế cho rằng hiện nay Trung Quốc còn chú tâm vào việc củng cố địa vị kinh tế của mình trên thế giới và chưa nghĩ đến việc gây sự với Việt ả am. Lạy trời lời suy đoán này đúng để chúng ta còn tạm được sống bình yên.

Kết Luận:

ả hư vậy trước mắt chúng ta mong mỏi có được những chính sách chuyển biến tạo điều kiện để có được một tương lai sáng sủa. Quan trọng hàng đầu là lãnh mạnh hóa chính trị (xây dựng tự do dân chủ) và xã hội (diệt tham nhũng và thối nát) để có căn bản nhằm:

1. phát triển tư tưởng (dân tộc) và giáo dục (chuyên môn và đào tạo một lớp người mới)
2. Cấp tiến hóa lối sống (làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít; nhấn mạnh đến đời sống tinh thần đồng thời với đời sống vật chất)
3. Bảo vệ quyền lợi của đất nước về mặt kinh tế
4. Bảo vệ lãnh thổ (làm sao dân sẵn sàng hy sinh nếu đất nước lâm nguy)

Hướng Dương
9-24-08